

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 26/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Chương trình hành động số: 41-CTr/TU ngày 26/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Ủy ban Nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 26/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 102, Nghị quyết 33 và Chương trình hành động 41); với một số nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng tới chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội lực quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2015 - 2020:

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 26/8/2014 của Tỉnh ủy.

- Xây dựng môi trường văn hóa - xã hội lành mạnh; chú trọng xây dựng con người có lối sống văn hóa, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế.

- Phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình Việt Nam và giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội hiện đại, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Nâng mức hưởng thụ văn hóa trong nhân dân, thu hẹp dần khoảng cách về thụ

hường văn hóa, nghệ thuật giữa thành thị với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số trong tỉnh.

- Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, nhất là văn hóa các dân tộc thiểu số tại chỗ; kết hợp hài hòa việc bảo tồn văn hóa và phát huy giá trị di sản với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động du lịch trên cơ sở khai thác lợi thế về điều kiện tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hóa, lịch sử, đáp ứng nhu cầu du lịch trong nước và quốc tế.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia sinh hoạt văn hóa, góp phần nâng cao ý thức, hành động tự giác, tự nguyện của mỗi cá nhân, tập thể trong việc xây dựng môi trường và con người văn hóa.

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa nhằm phát triển kinh tế - xã hội bền vững; ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế các hiện tượng, hành vi tiêu cực trong văn hóa.

- Mở rộng giao lưu hợp tác văn hóa với các tỉnh, thành trong cả nước; tích cực triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa để quảng bá, giới thiệu con người và văn hóa dân tộc tỉnh Đắk Lắk đến với các nước, thúc đẩy hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động thể dục, thể thao về quy mô và chất lượng; phát triển thể thao quần chúng và nghiệp dư. Chuyên nghiệp hóa thể thao thành tích cao nhằm bồi dưỡng và phát huy nhân tố tài năng; tăng cường thể lực, tầm vóc, tuổi thọ và lành mạnh hóa lối sống của thanh thiếu niên.

- Đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững văn hóa, con người Việt Nam tại Đắk Lắk.

- Phấn đấu đến năm 2020 đạt được một số chỉ tiêu cơ bản:

+ Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, thôn buôn văn hóa, phấn đấu đến năm 2020 trên 85% hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 75% thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; 30% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 25% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận danh hiệu chuẩn văn hóa.

+ Khảo sát, phục dựng một số lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ; bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể với việc nghiên cứu gìn giữ, phát huy giá trị di sản không gian văn hoá công chiêng và sử thi Tây Nguyên. Thực hiện tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp đối với các di tích văn hoá đã được xếp hạng. Từng bước khai thác, phát triển mô hình du lịch gắn với cộng đồng.

+ 90% đám tang, đám cưới và lễ hội thực hiện theo đúng quy định của Thông tư 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hóa cấp tỉnh; cấp huyện, thị xã, thành phố 100% có nhà văn hóa, thư viện đạt tiêu chuẩn theo quy định; trên 80% xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa, sân thể thao; 80% khu dân cư có nhà sinh hoạt cộng đồng.

+ Đạt 100% trường dân tộc nội trú tỉnh và 70% các trường dân tộc nội trú cấp huyện có chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức ngoại khóa về văn hóa truyền thống các dân tộc.

b) Giai đoạn 2020 - 2030:

- Hoàn thiện và phổ biến các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam ở tỉnh Đắk Lắk, đồng thời tiếp biến những giá trị mới phù hợp để con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh có nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, kỹ năng hội nhập phù hợp với sự phát triển của đất nước; đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

- Phát huy sức mạnh của văn hóa Việt Nam trong hội nhập quốc tế; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy con người Việt Nam ở Đắk Lắk hoàn thiện nhân cách.

- Hoàn thiện cải cách thể chế bảo đảm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam ở Đắk Lắk trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

II. NHIỆM VỤ, NỘI DUNG TRIỂN KHAI:

1. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện:

a) Xây dựng và đưa vào thực tiễn hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh; tăng cường các giải pháp đồng bộ tạo chuyển biến để mọi người dân ở Đắk Lắk có ý thức tôn trọng pháp luật, hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc, khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam nhằm ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

b) Giáo dục nhân cách, đạo đức, lý tưởng, lối sống trong gia đình, nhà trường và xã hội; tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh, làm cho gia đình thực sự là nơi nuôi dưỡng nhân cách con người; xây dựng mỗi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, nhằm nâng cao trí lực, bồi dưỡng trí thức cho con người trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

c) Triển khai tốt kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình tổng thể nâng cao thể lực và tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh; gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống; phát động phong trào tập luyện thể thao nhằm phát triển thể chất, tăng tuổi thọ người Việt Nam và lành mạnh hóa lối sống của nhân dân.

d) Tiếp tục triển khai các chương trình giáo dục nghệ thuật nhằm nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ của nhân dân, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm cho con người; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; phát

triển giáo dục văn hóa ngoài nhà trường để mọi người dân có hiểu biết, khả năng thường thức và kỹ năng biểu đạt văn hóa, nghệ thuật; phát huy tính tích cực của cá nhân, cộng đồng và xã hội trong sinh hoạt văn hóa.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh làm nền tảng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển:

a) Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về công tác xây dựng Đảng hiện nay.

b) Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào xây dựng Nông thôn mới, đảm bảo các tiêu chí phù hợp, thiết thực, đúng quy định.

c) Tiếp tục thực hiện Đề án tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên và Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

d) Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội.

3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế:

a) Tăng cường vai trò của các cơ quan, tổ chức và lực lượng giám sát, phản biện xã hội nhằm minh bạch hóa hoạt động của cả hệ thống chính trị; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng dân chủ, công khai quy trình làm việc và người chịu trách nhiệm giải quyết công việc.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ nhân dân của các cán bộ, công chức, viên chức và bộ máy công quyền; rà soát chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công chức, viên chức; có hình thức khen thưởng kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục, tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

d) Đề cao yếu tố văn hóa và tri thức trong các sản phẩm và hoạt động kinh doanh; phát huy vai trò tư vấn và phản biện của các nhà khoa học trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế.

đ) Xây dựng văn hóa doanh nhân, văn hóa doanh nghiệp; tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân kinh doanh có văn hóa, cạnh tranh lành mạnh.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa:

a) Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ tại cơ sở nhằm khơi dậy tinh thần trách nhiệm và huy động sức mạnh toàn dân tham gia bảo tồn, phát huy các

giá trị di sản văn hóa dân tộc, đặc biệt là văn hoá đồng bào các dân tộc thiểu số tại địa phương.

b) Chú trọng việc truyền dạy văn hóa công chiêng cho tầng lớp thanh thiếu niên; đảm bảo lưu giữ và phát huy giá trị đích thật của nghệ thuật văn hóa công chiêng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

c) Khai thác có hiệu quả giá trị các nghi lễ, lễ cúng truyền thống, lễ hội dân gian, di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh để giới thiệu, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Thực hiện các chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá; quan tâm đến việc phong tặng danh hiệu và chế độ dành cho nghệ nhân văn hoá dân gian.

d) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá từ tinh đến cơ sở; chú trọng phát huy và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện hoạt động văn hóa. Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án đưa văn hoá, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 -2020; Đề án đẩy mạnh các hoạt động trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ giai đoạn năm 2015-2020; Chiến lược ngoại giao văn hóa giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

đ) Phát triển hoạt động văn học - nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk; xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk; xây dựng Quy chế xét và đề nghị tặng các danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân”, các danh hiệu cao quý khác về văn hóa theo quy định.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa:

a) Từng bước phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa dân tộc Đắk Lắk nói riêng và Việt Nam nói chung.

b) Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch thu hút các nguồn lực xã hội phát triển văn hóa theo hướng công nghiệp.

c) Tạo điều kiện phát triển tài năng sáng tạo văn hóa, nghệ thuật, đặc biệt tài năng trẻ nhằm đổi mới nội dung, hình thức và chất lượng hoạt động nghệ thuật, góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của nhân dân địa phương.

đ) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định về quyền tác giả và quyền liên quan trong cộng đồng và triển khai thực hiện đối với các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.

e) Triển khai tổ chức tốt các hoạt động sự kiện, lễ hội hàng năm nhằm thu hút khách quốc tế; mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa thông qua các chương trình biểu diễn và triển lãm nghệ thuật.

6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại:

a) Xây dựng và ban hành cơ chế khuyến khích tài năng, tâm huyết của trí thức, văn nghệ sĩ người Đăk Lăk, người Đăk Lăk ở nước ngoài trong việc tham gia phát triển văn hóa của tỉnh nhà. Đẩy mạnh mối quan hệ với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để làm cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Đăk Lăk. Thông qua hoạt động văn hóa thông tin thu hút đầu tư, phát triển du lịch.

b) Tăng cường mở rộng hợp tác giao lưu văn hóa với các nước, đón nhận các cơ hội phát triển hội nhập quốc tế, nhất là về văn hóa, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh tỉnh Đăk Lăk, đa dạng hóa các hình thức thông tin đối ngoại, gắn ngoại giao văn hóa, ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế; tăng cường giao lưu văn hóa nghệ thuật đối với các nước ASEAN, đặc biệt đối với địa phương có mối quan hệ truyền thống với tỉnh Đăk Lăk (một số tỉnh của Vương quốc Campuchia, Cộng hòa DCND Lào...)

c) Tăng cường nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa, tri thức kinh nghiệm hay, khoa học tiên tiến thế giới; phát huy tiềm năng sáng tạo của văn nghệ sĩ Đăk Lăk, trao đổi, giới thiệu, quảng bá những tác phẩm tiêu biểu của bạn bè quốc tế. Chú trọng việc ngăn chặn, loại bỏ những hình ảnh tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa, tăng cường quản lý thông tin trên mạng Internet, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là thanh thiếu niên.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí văn hóa, làm cho toàn xã hội tham gia xây dựng và phát triển văn hóa:

a) Các cấp ủy cần xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

b) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng vừa bảo đảm để văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí phát triển đúng hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo.

c) Phải coi trọng xây dựng văn hoá từ trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, trong từng đảng viên, đoàn viên, hội viên. Sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên là yêu cầu quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng.

2. Tăng cường hiệu lực công tác quản lý nhà nước về văn hoá:

a) Đổi mới và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về văn hóa; kiện toàn bộ máy ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ tỉnh đến cơ sở. Đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống đơn vị sự nghiệp về Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo hướng chủ động, sáng tạo, ứng dụng hiệu quả, bảo đảm quyền hưởng thụ văn hóa của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

b) Triển khai và thực hiện kịp thời cơ chế, chính sách về văn hóa, có chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Đẩy mạnh áp dụng các phương thức đầu tư cho văn hóa và hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, đảm bảo duy trì và huy động được các nguồn lực của xã hội nhằm phát triển văn hóa và con người tỉnh Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình dịch vụ văn hóa phát triển. Tạo lập môi trường văn hóa pháp lý, thị trường sản phẩm văn hóa tiến bộ, hiện đại để các doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển văn hóa. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức tôn trọng pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh vì sự phát triển bền vững.

đ) Tăng cường công tác thanh tra văn hóa, giám sát việc tổ chức, quản lý hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa trên địa bàn tỉnh; ngăn chặn có hiệu quả các sản phẩm văn hóa sai lệch, hoạt động văn hóa, văn nghệ không đúng tôn chỉ, mục đích.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao, du lịch:

a) Rà soát, quy hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đảm bảo bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có kiến thức chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ, chuyên nghiệp về phong cách làm việc, phục vụ, đáp ứng điều kiện hội nhập quốc tế và sự nghiệp phát triển của công nghệ thông tin - truyền thông.

b) Chú trọng công tác tổ chức nhân sự, kịp thời bổ sung nguồn nhân lực tại xã, phường, thị trấn ổn định, có phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm tận tụy vì sự nghiệp phát triển văn hóa địa phương, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển văn hóa tại cơ sở.

c) Sử dụng, đãi ngộ và phát huy năng lực sáng tạo của các văn nghệ sĩ có đóng góp lớn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; có cơ chế thích hợp, tạo điều kiện môi trường phát huy tài năng, sáng tạo của các văn nghệ sĩ trẻ.

d) Xây dựng đội ngũ trí thức là người dân tộc thiểu số, có chính sách khuyến khích họ trở về công tác tại địa phương.

đ) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư, phát triển cho văn hóa:

a) Tăng cường nguồn lực, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa tiếp tục xây dựng hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa.

b) Nâng mức đầu tư cho văn hóa, bảo đảm tỷ trọng chi ngân sách cho văn hóa tương ứng với nhịp độ tăng trưởng kinh tế. Hàng năm, phân bổ ngân sách địa phương để hoàn thiện cơ sở vật chất và đảm bảo cho văn hóa phát triển.

c) Đẩy mạnh thực hiện chủ trương về xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hóa, gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế song song với phát triển văn hóa. Nâng cao ý thức và tinh thần dân tộc, động viên các doanh nghiệp, doanh nhân xây dựng và phát triển văn hóa gắn với xây dựng thương hiệu có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

d) Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu hoạt động và chuyên môn hóa cán bộ. Khai thác các nguồn lực vốn từ Chương trình mục tiêu Quốc gia, xây dựng nông thôn mới và các nguồn lực khác trong xã hội tham gia xây dựng và phát triển văn hóa địa phương.

đ) Xây dựng các công trình văn hóa trọng điểm: Trung tâm hoạt động văn hóa - thể thao, nhà hát, rạp chiếu phim; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện hoạt động văn hóa từ tỉnh đến cơ sở đạt chuẩn quy định; tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia.

e) Nâng đầu tư của Nhà nước cho văn hóa tương ứng với mức tăng trưởng kinh tế; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Giai đoạn 2015 - 2020: nguồn ngân sách Nhà nước đầu tư cho văn hóa, thể dục thể thao chiếm tỷ lệ từ 2% - 3% tổng chi thường xuyên ngân sách; giai đoạn 2021-2030: mức tăng đầu tư cho văn hóa tương ứng với mức tăng trưởng kinh tế của địa phương.

g) Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người đáp ứng yêu cầu bền vững của tỉnh Đắk Lắk. Khuyến khích các địa phương, các cơ quan, đơn vị, trường học, khu công nghiệp, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, khu dân cư... xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp.

h) Có cơ chế chính sách đặc thù, tăng cường nhân lực, bổ sung kinh phí xây dựng Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh thành Nhà hát Ca Múa Nhạc dân tộc Đắk Lắk; tăng cường đầu tư cho Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng, Thư viện tỉnh về nhân lực và phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật.

i) Đổi mới công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2015-2020: Hàng năm, các Sở, ban ngành, đoàn thể và địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với các mục

tiêu xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 41-CTr/TU và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng lộ trình thực hiện cho từng năm; triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền.

b) Tổ chức sơ kết vào năm 2020 và tổng kết vào cuối năm 2030.

2. Giai đoạn 2015 - 2020, thực hiện hoàn thành một số công trình trọng điểm và các đề án:

a) Năm 2015 - 2018: Đề án trùng tu, tôn tạo các di tích trên địa bàn tỉnh đã được xếp hạng.

b) Năm 2015 - 2020: Bảo tồn và phát huy nghề truyền thống các dân tộc thiểu số; sưu tầm văn hóa dân gian; bảo tồn tiếng dân tộc.

c) Năm 2016 - 2018: Trùng tu tôn tạo Khu căn cứ kháng chiến Cừ Jủ - Dliê Ya.

d) Năm 2016 - 2020: Nâng cấp Bảo tàng Đắc Lắc lên bảo tàng loại 1 và phát triển thành Bảo tàng Tây Nguyên.

đ) Năm 2018 - 2020: Đề án nâng cấp Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật của tỉnh thành Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Tây Nguyên.

e) Năm 2017 - 2019: Xây dựng Nhà truyền thống cho các huyện.

g) Năm 2018 - 2020: Nâng cấp công viên, hoa viên; xây dựng mới các khu vui chơi giải trí.

h) Năm 2018 - 2022: Nâng cấp cơ sở vật chất cho Thư viện tổng hợp Đắc Lắc; phát triển thư viện các huyện, thị xã; xây dựng và phát triển thư viện xã.

i) Năm 2018 - 2025: Sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Văn hóa tỉnh; nâng cấp, xây dựng, phát triển Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thị xã; xây dựng, phát triển Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; xây dựng, phát triển Nhà Văn hóa - Thể thao thôn, buôn.

k) Năm 2018 - 2025: Xây dựng Nhà hát Ca Múa Nhạc dân tộc Đắc Lắc; xây dựng phim trường Tây Nguyên; xây dựng Trung tâm Điện ảnh đa chức năng; xây dựng rạp chiếu bóng đa năng.

V. KINH PHÍ:

1. Nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ (nếu có).

2. Nguồn ngân sách sự nghiệp hàng năm của các ngành và địa phương (huyện, thị xã, thành phố).

3. Nguồn kinh phí của tỉnh cấp cho các chương trình, đề án, dự án được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Nguồn kinh phí xã hội hóa đối với các hoạt động đầu tư, tài trợ của cá nhân, tổ chức, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, phổ biến rộng rãi Nghị quyết 33 và Chương trình hành động 41 và Kế hoạch này.

b) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch, dự án, đề án, chương trình hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động thiết chế văn hoá; hoạt động văn hóa; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đáp ứng nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá các dân tộc ở Đắk Lắk giai đoạn 2015-2020 và định hướng 2030.

c) Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao và các nguồn đầu tư cho hoạt động văn hóa, thể thao và các nguồn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững môi trường văn hóa tỉnh Đắk Lắk.

d) Xây dựng các dự án, đề án, sử dụng có hiệu quả các giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc tỉnh Đắk Lắk nhằm nâng cao hàm lượng văn hóa của sản phẩm du lịch, loại hình du lịch, góp phần giới thiệu, nâng cao hình ảnh văn hoá và con người Việt Nam tỉnh Đắk Lắk đến đông đảo công chúng, du khách trong và ngoài nước.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết vào năm 2020, tổng kết vào năm 2030.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch vốn đầu tư, bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách sử dụng vốn đầu tư cho phát triển văn hóa và con người Đắk Lắk tương xứng với các nhiệm vụ phát triển kinh tế.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối vốn đầu tư phát triển để đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh; phối hợp đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng trong lĩnh vực văn hóa.

4. Sở Thông tin - Truyền thông: Có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, đa dạng sản phẩm truyền

thông góp phần tích cực vào xây dựng và phát triển bền vững đất nước; đổi mới hoạt động của các cơ quan truyền thông theo hướng tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức nhân cách cho phụ nữ và thế hệ trẻ, đề cao văn hóa gia đình và vai trò của phụ nữ trong phát triển văn hóa, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Tập trung quản lý khoa học, công nghệ trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; phát huy lợi thế và hạn chế tác hại của khoa học công nghệ mới đối với thế hệ trẻ; ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học ở các cấp về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì triển khai có hiệu quả có hiệu quả Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung định hướng nghề nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, đặc biệt cho thế hệ trẻ. Nghiên cứu xây dựng hệ chuẩn giá trị văn hóa ứng xử trong học đường; đẩy mạnh thi đua và tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn. Xây dựng và thực hiện các chương trình bổ sung kiến thức ngoại khóa về văn hóa, truyền thống văn hóa đối với hệ thống giáo dục của tỉnh.

7. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế và bố trí nguồn nhân lực nhằm phục vụ có hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

8. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch Ngoại giao văn hóa hàng năm theo Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của UBND tỉnh, ban hành triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk.

9. Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy nghề truyền thống các dân tộc thiểu số; sưu tầm văn hóa dân gian; bảo tồn tiếng dân tộc giai đoạn 2015 - 2020.

10. Các sở, ban, ngành của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ được giao:

a) Căn cứ Kế hoạch này và Chương trình hành động của các địa phương, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp và báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

b) Xây dựng dự toán chi để thực hiện kế hoạch hành động, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

11. Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo các cấp chỉ đạo việc tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt

Nam, đặc biệt ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

b) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của địa phương; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh.

c) Chỉ đạo việc lập kế hoạch xây dựng và phát triển văn hóa, con người gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và là một nội dung thiết yếu trong quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí trên địa bàn.

Căn cứ Kế hoạch, các Sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh cho Ủy ban Nhân dân tỉnh để chỉ đạo, xử lý. *T.Đ.Đ*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B.c);
- TT.HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + Lãnh đạo VP;
 - + TH;
- Lưu: VT, VHXH. H.90

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Hoan Niê Kdăm

www.ThuVienPh... * Tel: 84-8-59503279 * LawSoft *